TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2022/HS-PT
Ngày: 22-04-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Ngọc Thành

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thiện Tâm

Bà Huỳnh Thị Phượng

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hồng Nhật Châu – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 04 năm 2022, tại điểm cầu trung tâm: trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An và điểm cầu thành phần: trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An xét xử phúc thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 136/2021/TLPT-HS ngày 02 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Ngọc T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2021/HS-ST ngày 26 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An.

- *Bị cáo có kháng cáo:* **Nguyễn Ngọc T**, sinh năm 1989 tại Long An; Nơi cư trú: 283/1, ấp 1, xã H, huyện C, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn N và bà Lê Thị Kim H3; Có vợ tên Nguyễn Thị Mộng H (ly hôn 2021) và có 01 người con, sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/5/2021 cho đến nay, có mặt.

- *Những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo hoặc không có liên quan đến kháng cáo, kháng nghị không triệu tập:*

- *Các bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị:* Đỗ Tấn V, Huỳnh Trường H.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Võ Thị Diễm H1, Phạm Thị Diễm N, Nguyễn Thị Mỹ T1, Nguyễn Quỳnh T2, Nguyễn Thị Bích T3, Huỳnh Phước K, Trần Minh H2, Nguyễn Hoàng T4, Lê Thị Kim H3.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 01 giờ 30 phút ngày 26/10/2020, Công an huyện C kiểm tra hành chính cơ sở kinh doanh Karaoke N trên địa bàn khu phố H, thị trấn T, huyện C. Tại thời điểm kiểm tra phát hiện tại phòng vip số 79 phát hiện Nguyễn Ngọc T, Đỗ Tấn V, Huỳnh Trường H và Nguyễn Quỳnh T2 cùng 03 tiếp viên nữ là Võ Thị Diễm H1, Phạm Thị Diễm N và Nguyễn Thị Mỹ T1 đang sử dụng trái phép chất ma túy. Lực lượng tạm giữ tại phòng ½ viên nén màu xanh đậm và một ít tinh thể màu trắng đựng trong 01 đĩa sứ màu trắng, một ống hút nhựa, 01 ống hút được làm từ tờ giấy bạc 10.000 đồng. Sau khi tạm giữ vật chứng lực lượng tiến hành xét nghiệm nhanh bằng thanh thử ma túy. Kết quả: Nguyễn Ngọc T, Đỗ Tấn V, Huỳnh Trường H, Võ Thị Diễm H1, Phạm Thị Diễm N và Nguyễn Thị Mỹ T1 đều dương tính với chất ma túy loại Ketamine. Công an tạm giữ của Nguyễn Ngọc T 01 ĐTDĐ hiệu Nokia màu xanh, 01 xe mô tô biển số 62H7-1094 và số tiền 1.800.000 đồng. Tạm giữ của Đỗ Tấn V 01 ĐTDĐ hiệu Oppo màu đen và số tiền 280.000 đồng. Tạm giữ của Huỳnh Trường H 01 ĐTDĐ Iphone, 01 ĐTDĐ hiệu Massiel và 01 thẻ ATM AB Bank. Tạm giữ của Võ Thị Diễm H1 01 ĐTDĐ hiệu Oppo màu đen. Tạm giữ của Nguyễn Quỳnh T2 01 xe môtô biển số 62M5-3770, 01 ĐTDĐ Iphone 7 Plus và số tiền 250.000 đồng. Ngoài ra lực lượng Công An còn tạm giữ tại quán Karaoke N các vật chứng như: 02 bình hút Shisha; 03 đĩa sứ màu trắng; Tạm giữ của Trần Minh H2 là tiếp tân của quán 01 xe mô tô 62K1-413.65 cùng giấy phép lái xe và CMND của H2, 01 ĐTDĐ hiệu Iphone xs, 01 ĐTDĐ hiệu Oppo F7 và số tiền 5.800.000 đồng. Tạm giữ của Nguyễn Hoàng T4 là tiếp tân của quán 01 ĐTDĐ hiệu Oppo màu đen và số tiền 2.800.000 đồng.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Ngọc T khai nhận vào khoảng 22 giờ ngày 25/10/2020 tại ấp 1 xã H huyện C, Nguyễn Ngọc T rủ Đỗ Tấn V và Huỳnh Trường H sử dụng ma túy, V và H nói không có tiền. T nói tiền để T lo, mai mốt tính tiền lại với T sau, thì tất cả đồng ý. T kêu V và H đến quán Karaoke N thuê phòng trước và điện thoại rủ Võ Thị Diễm H1 đến quán N sử dụng ma túy. Còn T điều khiển xe mô tô biển số 62H7-1094 đi thành phố Tân An mua ma túy của 1 thanh niên không rỏ địa chỉ lai lịch với với số tiền là 2.700.000 đồng (gồm 2 loại: tinh thể trắng (khây) và 01 viên nén màu xanh (kẹo)). Mua xong, T mang về quán N vào phòng Vip 79, trong phòng có V và H, T lấy túi ma túy để trên bàn và nói: "Ai biết nấu thì nấu đi". Lúc này, H1 đến nhìn thấy ma túy để trên bàn, nên lấy viên ma túy màu xanh sử dụng ½ viên còn ½ viên để lại trên bàn. V lấy tờ giấy bạc loại 10.000 đồng đưa cho H1 se lại làm ống hút, V lấy ra 01 cái car màu đen và đổ túi ma túy ra 01 cái dĩa sứ màu trắng rồi dùng car cà nhuyễn và chia ma túy ra thành 6 đường dài. Lúc này H1 hỏi H có gọi thêm tiếp viên không? H và V kêu H1 gọi thêm 2 tiếp viên nữa đến phục vụ, thì H1 gọi cho N và T1 đến phòng cùng phục vụ. Tại đây H1 ngồi với T; T1 ngồi với V; N ngồi với H. T sử dụng ma túy trước bằng cách dùng ống hút làm bằng tờ giấy bạc để 01 đầu vào lỗ mũi, đầu kia vào dĩa có ma túy rồi hít vào cơ thể, sau đó T kêu H1 sử dụng, tiếp đến V sử dụng xong rồi kêu T1 sử dụng, rồi đến H và H kêu N

cùng sử dụng. Trong lúc sử dụng ma túy thì có Nguyễn Quỳnh T2 là bạn của H1 vào phòng nhưng T2 chỉ tham gia uống bia, không sử dụng ma túy, đến 01 giờ 30 phút ngày 26 tháng 10 năm 2020, bị lực lượng Công an huyện C đến kiểm tra phát hiện và lập biên bản tạm giữ như đã nêu trên.

Đối với các vật chứng thu giữ không có liên quan đến vụ án, cơ quan Cảnh sát điều tra quyết định xử lý trả lại cho chủ sở hữu gồm tài sản của: Trần Minh H2, Nguyễn Hoàng T4, Võ Thị Diễm H1, Lâm Diễm K, Nguyễn Quỳnh T2, Lê Minh T5 và Võ Hoàng Thái Â xong. Đối với xe mô tô 62H7-1094 là phương tiện mà Nguyễn Ngọc T dùng đi mua ma túy, qua điều tra xác định phương tiện của mẹ T tên Lê Thị Kim H3 đứng tên chủ sở hữu, bà H3 không biết T sử dụng vào việc phạm tội, nên Cơ quan CSĐT quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu xong.

Số vật chứng đang tạm giữ gồm: 01 ĐTDĐ Nokia màu xanh, 01 ĐTDĐ hiệu Oppo màu đen, 01 ĐTDĐ hiệu Iphone, 01 ĐTDĐ hiệu Massel, 01 thẻ ATM AB Bank; 04 đĩa sứ màu trắng, 01 car màu đen, 01 ống hút làm bằng tờ giấy bạc 10.000 đồng và 01 ống hút bằng nhựa, 02 bình hút Shisha và số tiền 2.080.000 đồng.

Sau khi phát hiện sự việc, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C quyết định trưng cầu giám định các chất thu giữ. Tại bản kết luận giám định số 1053/KLGĐ ngày 09/11/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công An tỉnh Long An kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong túi ni lon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng là 0,0516 gam loại Ketamine.

Tại bản kết luận giám định số 6297/C09B ngày 18/12/2020 của Phân Viện Khoa học hình sự tại TP Hồ Chí Minh kết luận ½ viên nén màu xanh được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng là 0,1940 gam, loại MDMA.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2021/HS-ST ngày 26 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An đã quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Ngọc T, Đỗ Tấn V, Huỳnh Trường H phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

- Căn cứ vào điểm b, c khoản 2 Điều 255, Điều 17, 38, 50, 58, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 13/5/2021.

- Căn cứ vào điểm b, c khoản 2 Điều 255, Điều 17, 38, 50, 58, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đỗ Tấn V 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù. Thời gian tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 13/5/2021.

- Căn cứ vào điểm b, c khoản 2 Điều 255, Điều 17, 38, 50, 58, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Trường H 07 (bảy) năm tù. Thời gian tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 13/5/2021.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, quyền và thời hạn kháng cáo đối với những người tham gia tố tụng.

Ngày 30 tháng 10 năm 2021, bị cáo Nguyễn Ngọc T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Ngọc T thừa nhận hành vi phạm tội đúng như Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và xác định bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" là đúng, không oan. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:

Về thủ tục: Bị cáo Nguyễn Ngọc T làm đơn kháng cáo trong thời hạn luật quy định nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ.

Về nội dung: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm thống nhất với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự nên Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh và điều luật như trên là đúng pháp luật, không oan.

Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có cha tên Nguyễn Văn N và bà nội là Lê Thị T6 là người có công với cách mạng được tặng thưởng nhiều Huân chương, Huy chương là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, để xử phạt bị cáo 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù là đúng người, đúng tội, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

Bị cáo Nguyễn Ngọc T kháng cáo nhưng không cung cấp tình tiết giảm nhẹ nào khác ngoài các tình tiết giảm nhẹ mà cấp sơ thẩm đã áp dụng nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc T; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2021/HS-ST ngày 26 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục: Bị cáo Nguyễn Ngọc T kháng cáo trong thời hạn luật quy định nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm thống nhất với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 01 giờ 30 ngày 26/10/2020 tại phòng Vip 79 quán karaoke N thuộc địa bàn khu phố H, thị trấn T huyện C, tỉnh Long An, Nguyễn Ngọc T là người chủ mưu rủ rê Đỗ Tấn V, Huỳnh Trường H cùng nhau sử dụng ma túy. Các bị cáo cùng góp tiền mua ma túy, bị cáo T là người bỏ tiền trước để mua ma túy, sau đó V và H sẽ trả tiền lại cho T. Trong đó, T là người đi mua ma túy, thuê địa điểm và là người trực tiếp rủ Võ Thị Diễm H1 cùng sử dụng ma túy; Đỗ Tấn V và Huỳnh Trường H là người cùng tổ chức và thực hiện hành vi phạm tội cụ thể Đỗ Tấn V với vai trò đồng phạm cùng tổ chức đã dùng tờ tiền 10.000 đồng để làm ống hút, dùng card màu đen mang theo để cà nhuyễn ma túy, chia ma túy ra thành 6 đường để cùng nhau sử dụng, đã trực tiếp rủ rê, lôi kéo Nguyễn Thị Mỹ T1 là người chưa đủ 18 tuổi cùng sử dụng ma túy, Huỳnh Trường H với vai trò đồng phạm cùng tổ chức, sử dụng và rủ rê Phạm Thị Diễm N là tiếp viên của quán cùng sử dụng ma túy.

Hành vi của các bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điều 255 của Bộ luật Hình sự, do các bị cáo tổ chức cho trên 02 người sử dụng ma túy và cho người từ đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi sử dụng ma túy nên Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, không oan cho bị cáo.

[3] Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Nguyễn Ngọc T như: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có cha Nguyễn Văn N và bà nội Lê Thị T6 là người có công với cách mạng là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, để xử phạt bị cáo 07 năm 06 tháng tù là đúng người, đúng tội, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo: Bị cáo Nguyễn Ngọc T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp tình tiết giảm nhẹ nào khác ngoài các tình tiết giảm nhẹ mà cấp sơ thẩm đã áp dụng nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[5] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Ngọc T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo không được chấp nhận.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc T; Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2021/HS-ST ngày 26 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An.

2. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Ngọc T** phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Ngọc T 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù.** Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13 tháng 5 năm 2021.

3. Về án phí: Áp dụng các Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Nguyễn Ngọc T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Long An;
- TAND huyện;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- CQĐT Công an huyện;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Long An;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Ngọc Thành